TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 06-02-2024
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thảo;

Ông Nguyễn Thanh Cần.

- ***Thư ký phiên tòa:***Bà Vũ Thị Thuyến, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 444/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Tằng Ngọc Y, sinh năm 1993; nơi cư trú: xã H, huyện TT, tỉnh Đồng Nai. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Jiang QiangH, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số A Tổ B, Q, thôn L, đường P, khu T, thành phố V, Trung Quốc; tạm trú: Công ty TNHH S; địa chỉ: khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người phiên dịch: Bà Trần Ngọc M, sinh năm 1994; nơi cư trú: phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 12 năm 2023, quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Tằng Ngọc Y trình bày:

Bà Tằng Ngọc Y và ông Jiang QiangH tự nguyện tìm hiểu yêu thương và tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Sở Dân chính tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc theo Giấy chứng nhận kết hôn số J420000-2017-000897 ngay 25/9/2017, ghi vào sổ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai số 93 ngày 28/8/2018.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung với nhau hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không ai quan tâm đến nhau, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng trầm trọng, không tự giải quyết được với nhau nên đã sống ly thân với nhau từ giữa năm 2023 cho đến nay. Bà Y xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với ông Jiang QiangH.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung tên Jiang Wen H, sinh ngày 14/02/2018. Bà Y yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Yêu cầu ông Jiang QiangH phải cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000 đồng/tháng.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Theo bản tự khai, văn bản trình bày ý kiến và đơn yêu cầu xét xử vắng mặt của ông Jiang QiangH trình bày:

Ông Jiang QiangH và bà Tằng Ngọc Y tự nguyện tìm hiểu yêu thương và tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Sở Dân chính tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc theo Giấy chứng nhận kết hôn số J420000-2017-000897 ngay 25/9/2017, ghi vào sổ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai số 93 ngày 28/8/2018.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung với nhau tại Công ty TNHH S; địa chỉ: khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đến giữa năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do cả hai không tìm được tiếng nói chung, sau đó bà Y bỏ ra ngoài sinh sống cùng con chung cho đến nay. Ông Jiang QiangH xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được do đó đồng ý ly hôn với bà Y.

Về con chung: Đồng ý giao con chung tên Jiang Wen H, sinh ngày 14/02/2018 cho bà Y được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Jiang QiangH tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000 đồng/tháng.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án: Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về xét xử sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được công bố tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Tằng Ngọc Y yêu cầu giải quyết ly hôn với ông Jiang QiangH. Ông Jiang QiangH hiện nay đang cư trú tại Công ty TNHH S; địa chỉ: khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Tằng Ngọc Y và ông Jiang QiangH kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Sở Dân chính tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc theo Giấy chứng nhận kết hôn số J420000-2017-000897 ngay 25/9/2017, ghi vào sổ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai số 93 ngày 28/8/2018 nên hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Bà Tằng Ngọc Y và ông Jiang QiangH thống nhất trình bày: Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian đến giữa năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Từ giữa năm 2023 đến nay vợ chồng sống ly thân. Bà Tằng Ngọc Y và ông Jiang QiangH đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Điều đó cho thấy quan hệ hôn nhân giữa bà Tằng Ngọc Y và ông Jiang QiangH không đạt được các yếu tố của một gia đình hạnh phúc, bền vững, hiện nay mỗi người có cuộc sống riêng nên cần chấp nhận yêu cầu của bà Tằng Ngọc Y về việc xin ly hôn với ông Jiang QiangH.

Về con chung: Theo bản sao giấy khai sinh số 17 ngày 31/8/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai thì bà Tằng Ngọc Y và ông Jiang QiangH có 01 con chung tên Jiang Wen H, sinh ngày 14/02/2018. Bà Tằng Ngọc Y có yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và ông Jiang QiangH cũng đồng ý với yêu cầu này. Hiện nay con chung cũng đang sống cùng với bà Tằng Ngọc Y. Do đó,

căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt, nhu cầu thiết yếu, cần thiết giao con chung cho bà Tằng Ngọc Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Bà Tằng Ngọc Y yêu cầu ông Jiang QiangH cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000 đồng/tháng. Ông Jiang QiangH đồng ý theo yêu cầu của bà Tằng Ngọc Y, đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000 đồng/tháng.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tằng Ngọc Y về việc ly hôn với ông Jiang QiangH. Giao con chung cho bà Tằng Ngọc Y trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ông Jiang QiangH cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[4] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án năm 2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tằng Ngọc Y về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" với ông Jiang QiangH.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tằng Ngọc Y được ly hôn với ông Jiang QiangH.

- Về con chung: Giao con chung tên Jiang Wen H, sinh ngày 14/02/2018 cho bà Tằng Ngọc Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về cấp dưỡng: Ông Jiang QiangH có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000 đồng/tháng (Sáu triệu đồng). Việc cấp dưỡng thực hiện từ tháng 02/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm

nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí:

Bà Tằng Ngọc Y phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001780 ngày 19/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên.

Ông Jiang QiangH phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng)

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đậu Thị Loan

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- THADS thành phố Tân Uyên;
- Đương sự;
- UBND huyện T, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS, AV.